



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
TRA VINH UNIVERSITY

NHẬN DIỆN VÀ SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RẰNG

BS. NGUYỄN THANH VŨ

Mục tiêu bài học:

1. Trình bày được cấu tạo của các dụng cụ nhổ răng
2. Nhận diện được các dụng cụ nhổ răng
3. Ứng dụng các dụng cụ nhổ răng vào thực hành lâm sàng

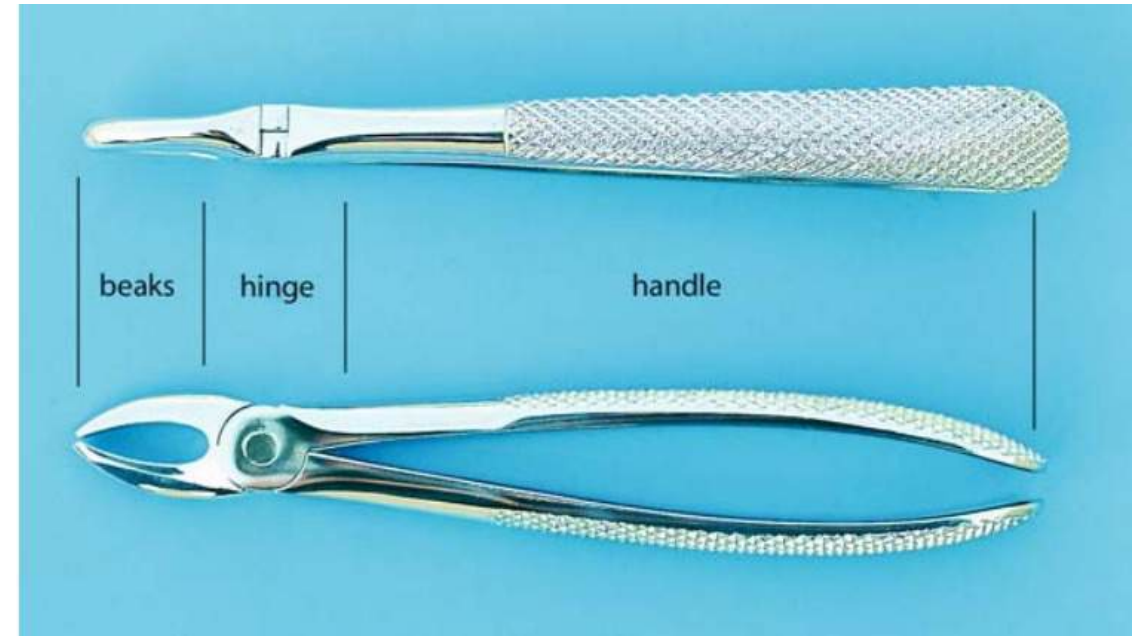
A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Kềm :

Có nhiều loại kềm khác nhau , mỗi loại có công dụng riêng , thích hợp cho từng loại răng , từng vùng răng . Các loại kềm thông dụng :

1.1 Kềm hàm trên:

- Kềm răng cửa, nanh: có mỏ tròn , thẳng trục với cán , mỏ kềm đối xứng hai bên.



Kềm nhổ răng cửa hàm trên

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.1 Kềm hàm trên:

- Kềm răng cối nhỏ: có mỏ đối xứng , mỏ tròn , nhỏ hơi cong nhẹ góc độ giữa mỏ và cán khi nhìn nghiêng để không làm chấn thương môi khi khép cán kềm (kềm 150).



Kềm 150 nhỏ răng cối nhỏ hàm trên

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.1 Kềm hàm trên:

-Kềm răng cối lớn (bên phải và bên trái) : mỏ kềm có kích thước to hơn , không đối xứng hai bên, bên tròn ôm sát lấy chân răng trong , bên nhọn ôm lấy vùng chẻ của hai chân ngoài , mỏ hơi cong so với cán .



Kềm nhỏ răng cối lớn hàm trên

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG



Kềm nhổ răng cối lớn hàm trên bên trái

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG



Kềm nhổ răng cối lớn hàm trên bên phải

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG



Kềm nhổ răng cối lớn hàm trên bên trái

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.1 Kềm hàm trên:

Kềm răng 8 trên : có mỏ tròn ,
đối xứng hai bên , cán kềm
cong gấp khúc hình lưỡi lê so
với mỏ để phù hợp với vị trí khá
sâu của răng và được sử dụng
để nhổ cả răng khôn bên trái và
bên phải.

Ngoài ra, răng khôn hàm trên
có thể nhổ bằng kềm 150.



Kềm nhổ răng khôn hàm trên

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.1 Kềm hàm trên:

Kềm chân răng hàm trên : có mỏ nhọn , nhỏ để len được sâu , cán và mỏ kềm cong hình lưỡi liềm.



Kềm nhỏ chân răng hàm trên

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.1 Kềm hàm trên:

Kềm chân răng hàm trên : có mỏ nhọn , nhỏ để len được sâu , cán và mỏ kềm cong hình lưỡi liềm.



Kềm nhỏ chân răng hàm trên

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.2 Kềm hàm dưới:

Hàm dưới phân thành 2 nhóm ,
mỗi nhóm có từng loại riêng cho
mỗi loại răng .

Kềm càng cua : cán kềm mở theo
chiều ngang

Kềm mỏ chim : cán kềm mở theo
chiều đứng



Kềm càng cua



Kềm mỏ chim

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.2 Kềm hàm dưới:

Kềm răng cửa – nanh : mở
kềm tròn , nhỏ , đối xứng

Kềm răng cối nhỏ : mở kềm
tương tự như kềm răng cửa
nhưng lớn hơn

Ngoài ra, kềm 151 có thể nhỏ
tất cả các răng hàm dưới



Kềm 151 nhỏ răng cối nhỏ hàm dưới



Kềm mỏ chim nhỏ răng cửa và răng cối nhỏ

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.2 Kềm hàm dưới:

Kềm răng cối lớn : có mấu nhọn đối xứng hai bên , mấu để bấu vào vùng chẻ giữa hai chân



Kềm càng cua nhỡ răng cối lớn hàm dưới



Kềm mỏ chim nhỡ răng cối lớn hàm dưới

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.2 Kềm hàm dưới:

Kềm sừng bò có mỏ kềm hình bán nguyệt, đầu nhọn sắc để có thể bắt vào vùng chẻ chân răng, dùng để nhổ các răng cối lớn hàm dưới có thân răng còn nguyên vẹn, chân răng dang rộng



Kềm sừng bò nhổ răng cối lớn hàm dưới

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.2 Kềm hàm dưới:

Kềm chân răng hàm dưới có hai loại càng cua hay mỏ chim đều có mỏ kềm nhỏ và nhọn , đối xứng hai bên .



Kềm nhỏ chân răng hàm dưới

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.3 Cách cầm kèm:

- Cầm kèm gọn trong lòng bàn tay ở giữa cán kèm
- Ngón tay cái đặt giữa hai cán kèm , đầu ngón cái duỗi đến gần cổ kèm
- Các ngón tay còn lại ôm lấy cán kèm để mở rộng hay khép chặt kèm , không để bất cứ ngón tay nào vào giữa hai cán kèm vì dễ kẹp trượt tay và không đánh giá chính xác được lực tác động lên răng .
- Chỉ khép chặt cán kèm khi mở kèm đã ôm sát lấy răng

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1.3 Cách cầm kèm:

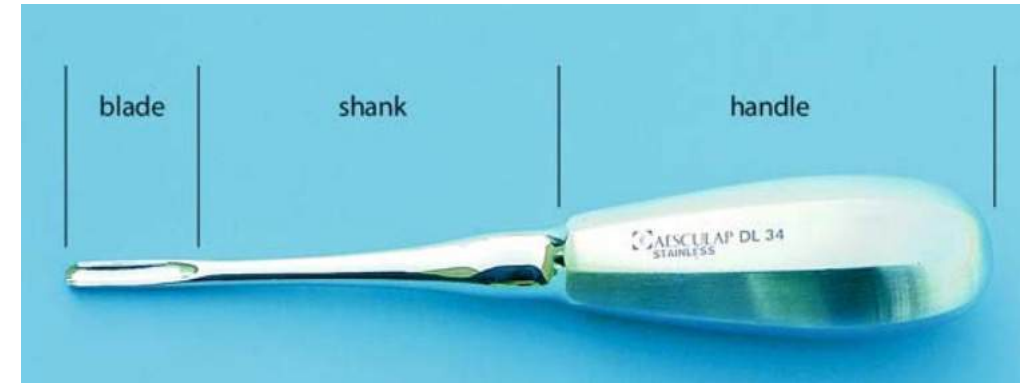


A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2 . Nạy :

Nạy được phân loại tùy theo kích thước và theo hình dạng của mũi nạy .

+Theo kích thước : Tùy theo kích thước lớn hay nhỏ của mũi nạy mà có thể dùng để nhổ răng , nhổ chân răng gãy ở ngang bờ nướu , nhổ chân răng gãy ở khoảng $\frac{1}{2}$ chân răng hay nhổ chóp chân răng .



Nạy thẳng nhổ răng

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2 . Nạy :

2.1. Nạy Thẳng:

Nạy thẳng : Cán và mũi nạy thẳng trục , mũi nạy có kích thước thay đổi từ nhỏ đến lớn



Nạy cán thẳng nhỏ răng



Nạy cán thẳng với lưỡi hơi cong thích hợp để nhổ răng phía trong hàm trên

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2 . Nạy :

2.2. Nạy khuỷu:

Nạy khuỷu : Cán và mũi nạy tạo một góc 45° , có hai cây phải và trái , chỉ dùng cho hàm dưới , rất thích hợp để tạo ra lực đòn bẩy khi có điểm tựa trên răng



Nạy khuỷu

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2 . Nạy :

2.3. Nạy chữ T:

Nạy chữ T : Cán nạy hình chữ T , mũi nạy hình tam giác , có hai cây bên phải và trái , khi dùng tạo ra lực xoay rất mạnh , dùng để nhổ các chân răng cối lớn hàm dưới .



Nạy chữ T

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2 . Nạy :

2.4. Winter:

Mũi nạy hình tam giác , có hai cây bên phải và trái , khi dùng tạo ra lực xoay rất mạnh , dùng để nhổ các chân răng cối lớn hàm dưới.



9.004.56
Seldin 4L
(Left)



9.004.57
Seldin 4R
(Right)

Nạy winter

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2 . Nạy :

2.5. Nạy tí hon:

Bộ nạy tí hon dùng để nhổ các chóp chân răng nằm quá sâu , gồm một cây thẳng và hai cây khủy, đây là những dụng cụ mảnh mai nên không dùng để tạo ra lực xoay hay lực đòn bẩy vì sẽ làm gãy dụng cụ , chỉ dùng để nạy chân răng nhẹ nhàng



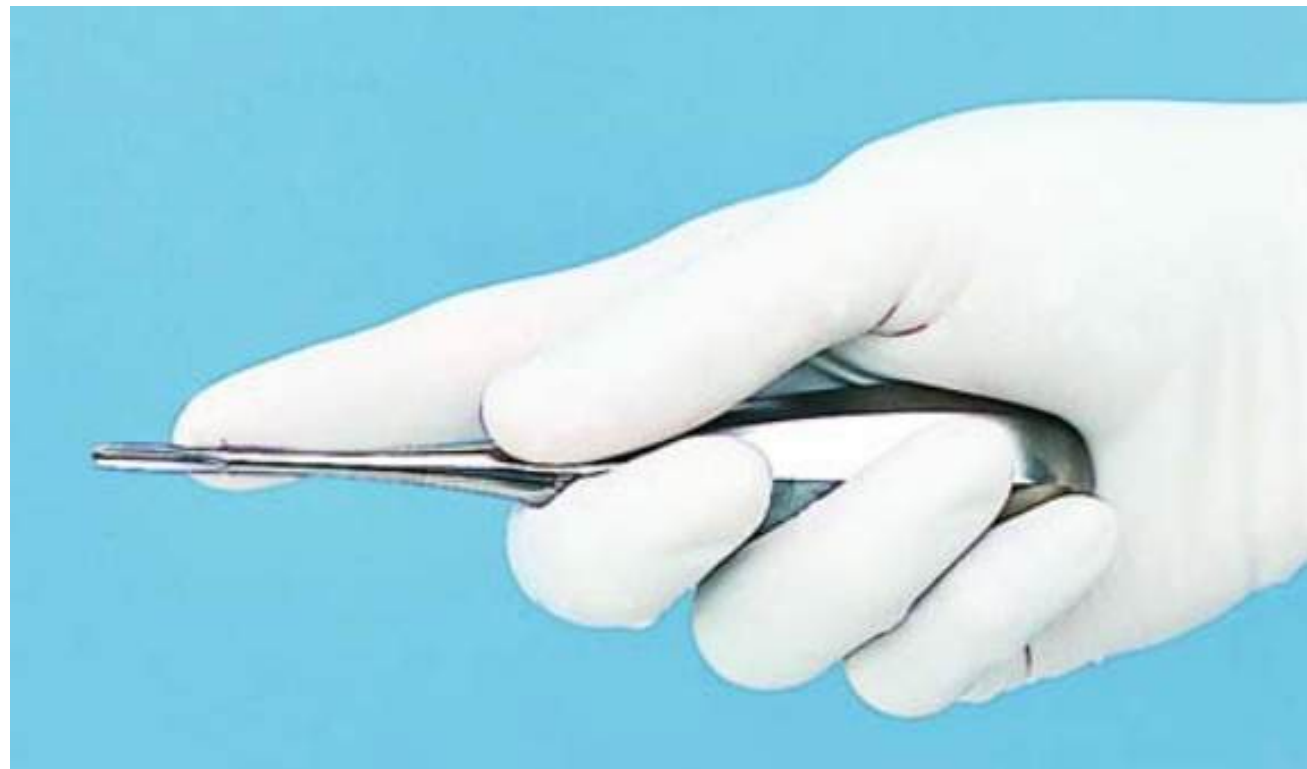
Nạy tí hon

A. NHẬN DIỆN DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2 . Nạy :

2.6. Cách cầm nạy:

- Ngón trỏ duỗi theo trục nạy để kèm nạy và giới hạn sự trượt .
- Ngón cái đặt ở cổ nạy , ba ngón còn lại ôm lấy phần cán nạy
- Cánh tay cầm nạy luôn ép sát thân mình để có điểm tựa tránh trượt nạy



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

1.1. Nhổ răng cửa, răng nanh hàm trên:

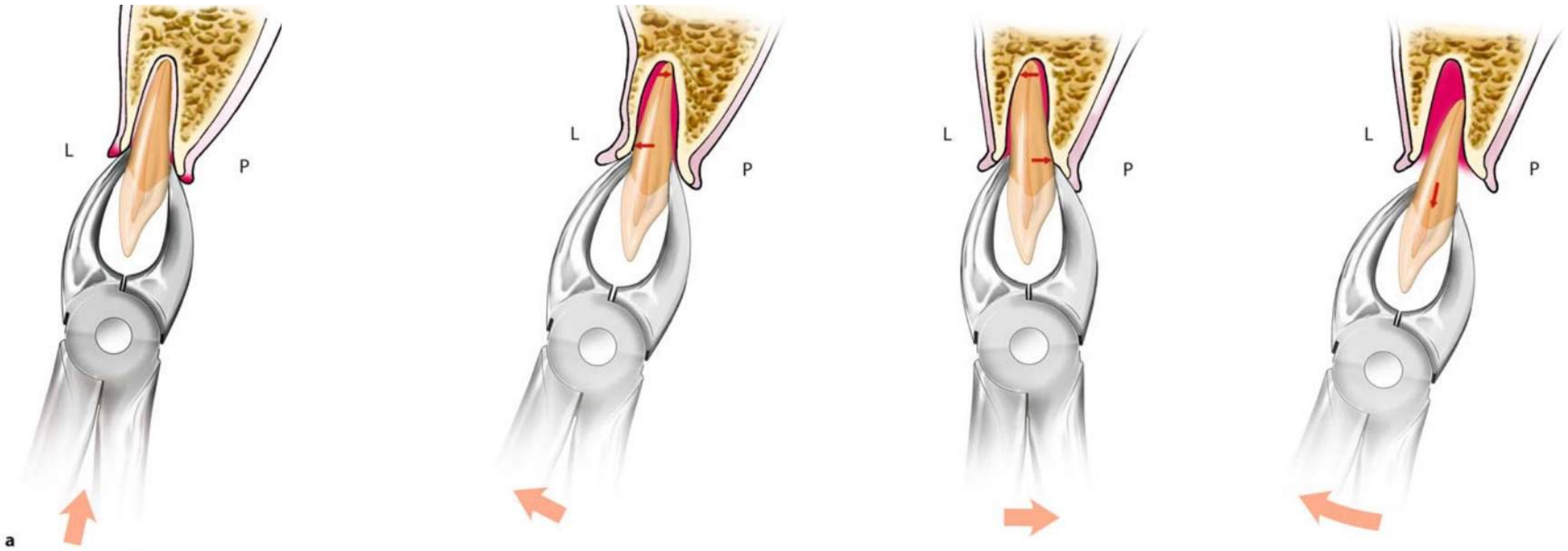
- Lung lay răng theo chiều ngoài – trong và hơi ra ngoài nhiều do vách xương ngoài mỏng
- Có thể thêm cử động xoay tròn , hạn chế cử động xoay hay chỉ xoay thật nhẹ đối với răng cửa bên



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1. Sử dụng kèm:

1.1. Nhổ răng cửa hàm trên:



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

1.1. Nhổ răng cửa, răng nanh hàm trên:

- Răng nanh là răng tương đối khó nhổ do chân răng dài , cắm chắc vào xương, có phần gò ra ở mặt ngoài , khi nhổ phải tách nướu thật kỹ , lung lay thử bằng nạy sau đó mới bắt kèm
- Nếu sử dụng lực quá mạnh về phía ngoài có nguy cơ làm gãy vách xương ngoài
- Nếu răng hoàn toàn cứng chắc khi lung lay nên chuyển sang nhổ theo phương pháp phẫu thuật để tránh làm gãy vách xương ổ răng

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

1.2. Nhổ răng cối nhỏ hàm trên:

Kèm có mỏ đối xứng , mỏ tròn , nhỏ hơi cong nhẹ góc độ giữa mỏ và cán khi nhìn nghiêng để không làm chấn thương môi khi khép cán kèm.

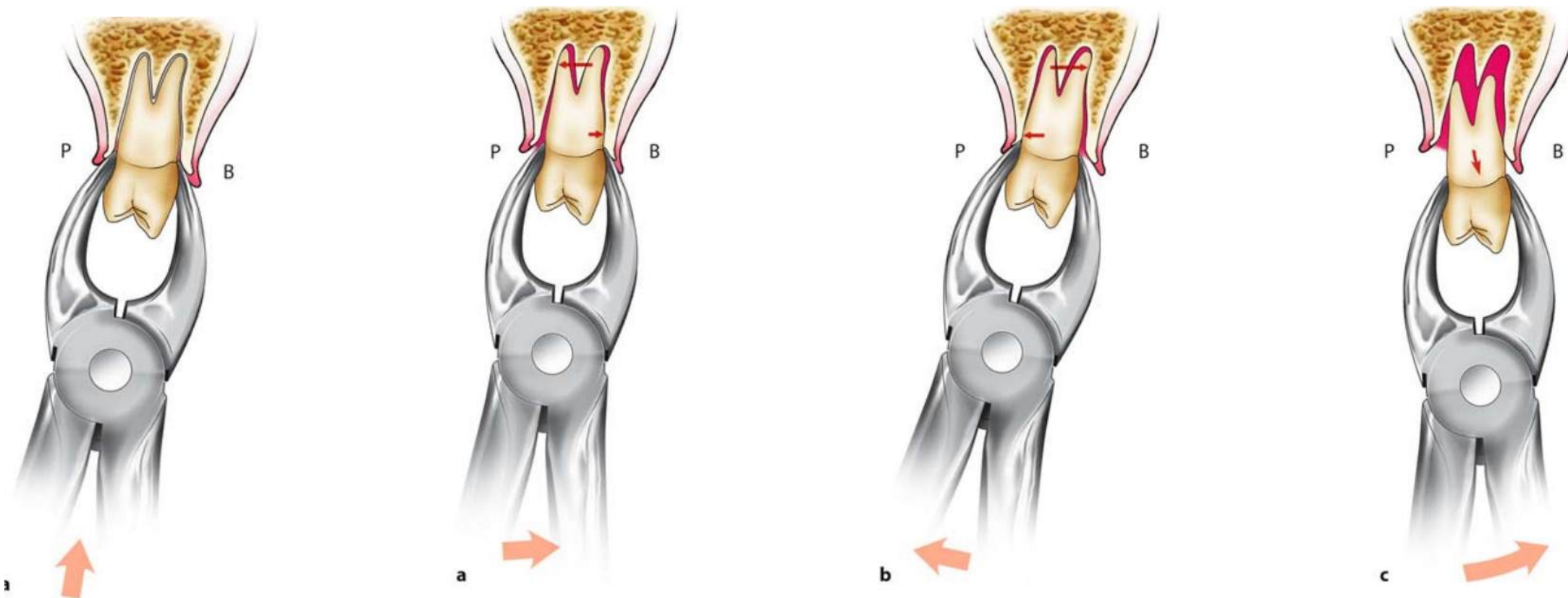
Lung lay răng nhẹ nhàng theo chiều ngoài - trong , về phía ngoài nhiều hơn , không được xoay .



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1. Sử dụng kèm:

1.2. Nhổ răng cối nhỏ hàm trên:



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

1.3. Nhổ răng cối lớn hàm trên:

- Mỏ kèm có kích thước to hơn , không đối xứng hai bên, bên tròn ôm sát lấy chân răng trong , bên nhọn ôm lấy vùng chẻ của hai chân ngoài , mỏ hơi cong so với cán .
- Có thể dùng kèm sừng bò trên để nhổ khi thân răng có miếng trám hay bị bể quá lớn
- Lung lay răng theo chiều ngoài – trong , mạnh ra ngoài , không được xoay , tránh làm gãy chân răng trong .

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

1.4. Nhổ răng khôn hàm trên:

- Kèm có mỏ tròn , đối xứng hai bên , cán kèm cong gấp khúc hình lưỡii lê so với mỏ để phù hợp với vị trí khá sâu của răng .
- Khi kèm đã bắt chặt răng thì nên cho bệnh nhân ngậm nhẹ miệng lại để má bít căng và cử động kèm khi lung lay được dễ dàng .
- Tránh làm gãy chân răng vì ở vị trí khó nhổ .

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

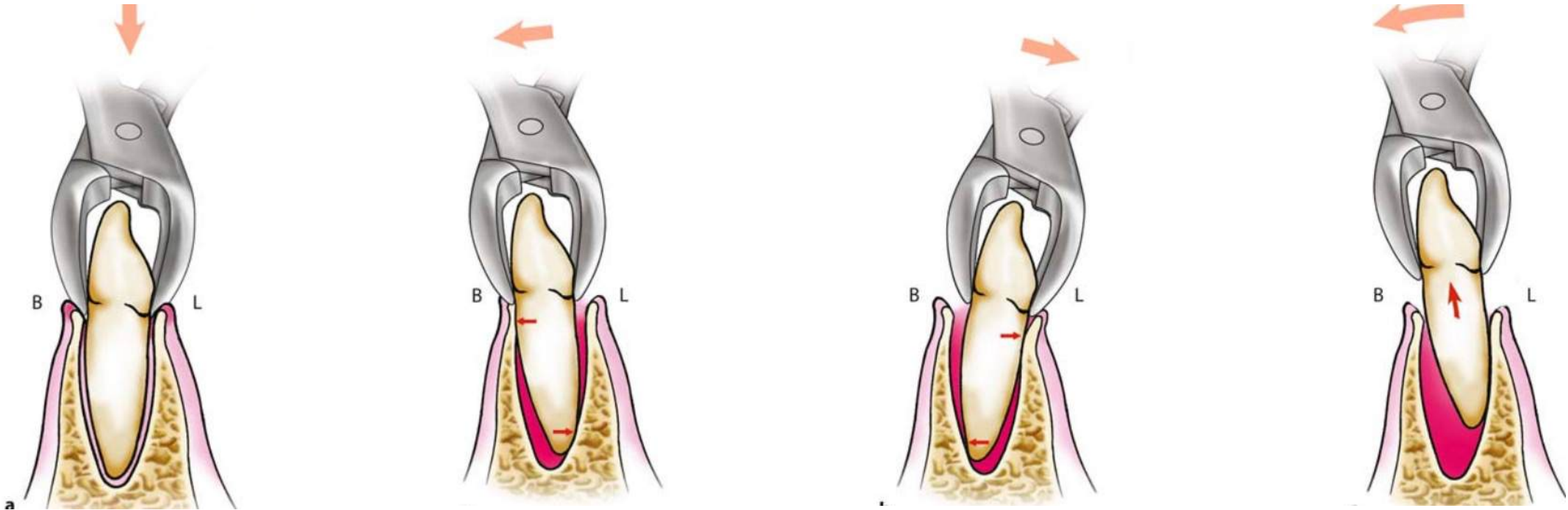
1.5. Nhổ răng cửa, răng nanh, răng cối nhỏ hàm dưới:

- Mỏ kèm tròn , nhỏ , đối xứng
- Cử động lung lay theo chiều ngoài – trong với cùng biên độ , xoay tròn nhẹ

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1. Sử dụng kèm:

1.5. Nhổ răng cửa, răng nanh, răng cối nhỏ hàm dưới:



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

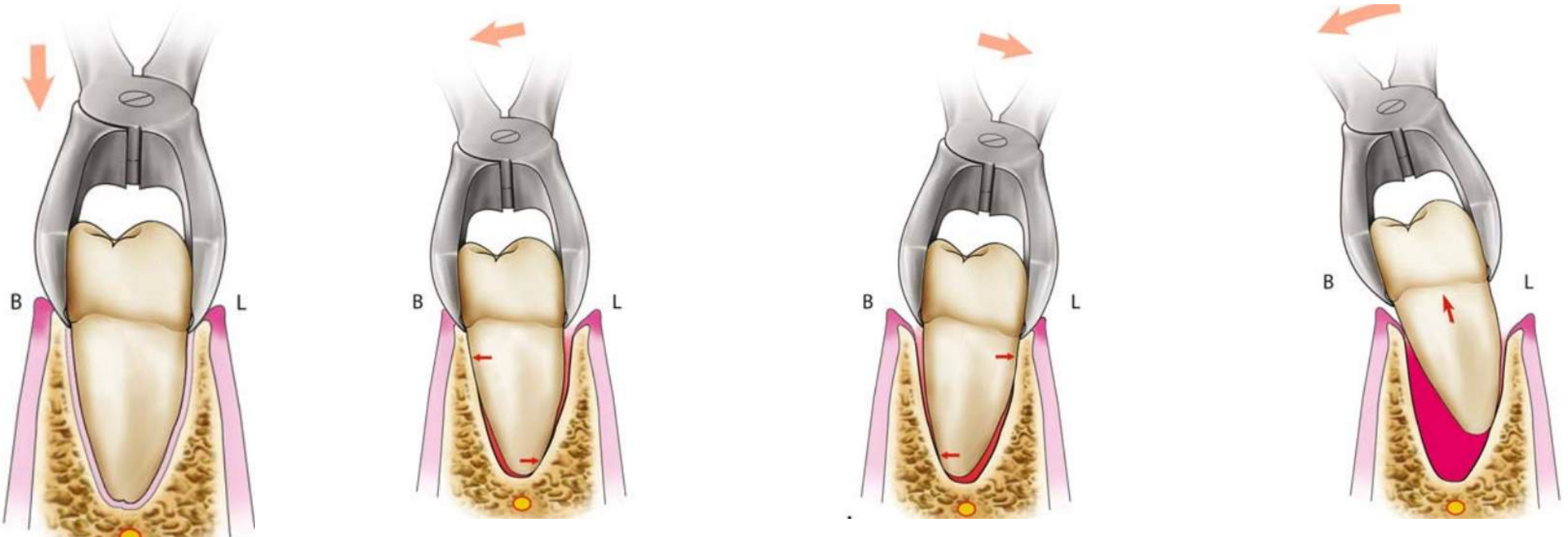
1.5. Nhổ răng cối lớn hàm dưới:

- Kèm có mấu nhọn đối xứng hai bên , mấu phải bầu vào vùng chẻ giữa hai chân , có thể dùng kèm sừng bò khi chân răng quá phân kỳ .
- Cử động lung lay ngoài - trong , không được xoay , đối với răng cối lớn thứ nhì có thể lung lay nhiều vào trong do vách xương phía trong thường mỏng hơn

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1. Sử dụng kèm:

1.5. Nhổ răng cối lớn hàm dưới:



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

1 . Sử dụng kèm:

1.6. Nhổ răng chân hàm dưới:

- Cắt bỏ phần nướu bao phủ bề mặt chân răng để thấy rõ bề mặt chân răng .
- Cầm máu chảy từ nướu bằng cách ấn chặt gòn có tẩm oxy già hay Adrenalin
- Nhổ chân răng bằng kèm : tư thế bệnh nhân, tư thế bác sĩ, tư thế bàn tay trái, các giai đoạn nhổ răng ... giống như kỹ thuật nhổ răng bằng kèm
- Nhổ chân răng cũng tương tự như nhổ răng thông thường , len mỏ kèm xuống càng sâu càng tốt theo trục của chân răng về phía chóp răng để có thể nắm thật chặt chân răng . Sau đó lung lay và nhổ như thông thường

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2. Sử dụng Nạy:

Nạy được dùng hỗ trợ cho kèm khi thực hiện nhổ răng , đôi khi người ta chỉ dùng nạy để nhổ răng trong những trường hợp không thể áp mỏ kèm vào răng một cách khít sát và đúng mức: răng bị lệch hay ngầm, răng lệch trong hay ngoài , chân răng gãy quá sâu .

Công dụng chính của nạy là kiểm tra độ tê , tách rời phần nướu dính , làm giãn xương ổ bằng cách lung lay răng trước khi bắt kèm , nhổ các chân răng gãy sâu dưới nướu.

2. Sử dụng Nạy:

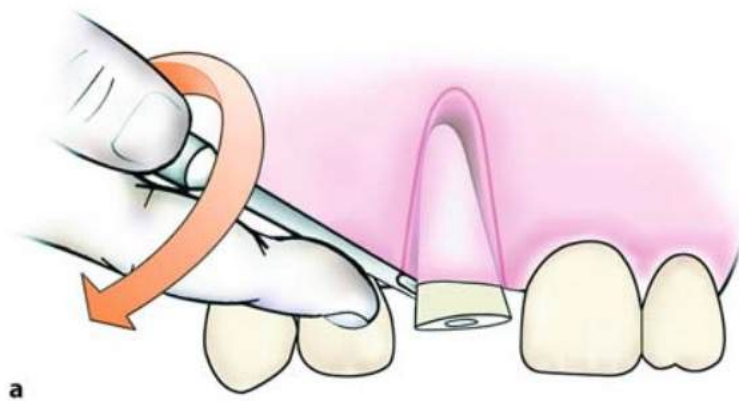
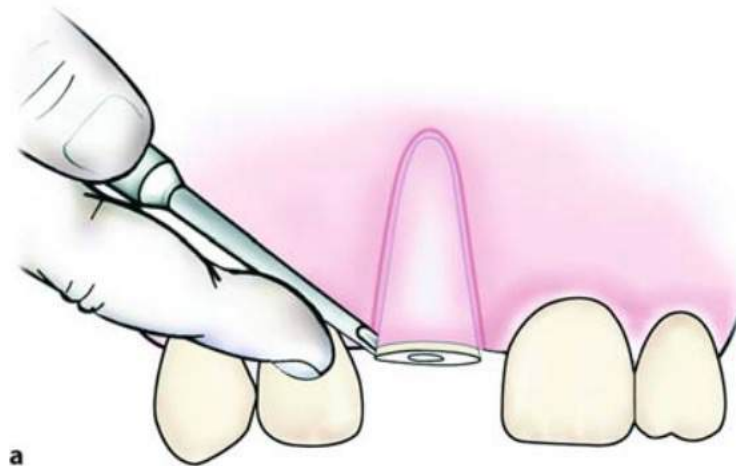
2.1 Nạy thẳng

- Tìm một khe hở giữa chân và xương ở phía gần hay phía xa , len mũi nạy vào khe sao cho mặt lõm của nạy áp sát vào chân răng , hướng nạy nghiêng 45° so với trục răng .
- Xoay mũi nạy qua lại đồng thời len mũi sâu hơn về phía chóp răng , cử động nhẹ nhàng với biên độ tăng dần , không được thọc mạnh nạy hay đẩy tới lui.
- Khi nạy đã được đặt khá sâu , răng có cảm giác lung lay , lấy điểm tựa trên bờ xương ở phía gần hay xa , tránh không tựa lên răng bên cạnh , hướng mũi nạy về phía bờ nướu bằng động tác tròn bẩy nghĩa là nâng cán nạy lên đối với hàm trên và hạ cán xuống đối với hàm dưới

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2. Sử dụng Nạy:

2.1 Nạy thẳng



B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2. Sử dụng Nạy:

2.1 Nạy khủy

- Phải dùng luân phiên cả hai cây ở phía mặt gần và ở phía mặt xa chân răng với áp lực càng lúc càng tăng dần .

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2. Sử dụng Nạy:

2.1 Nạy chữ T.

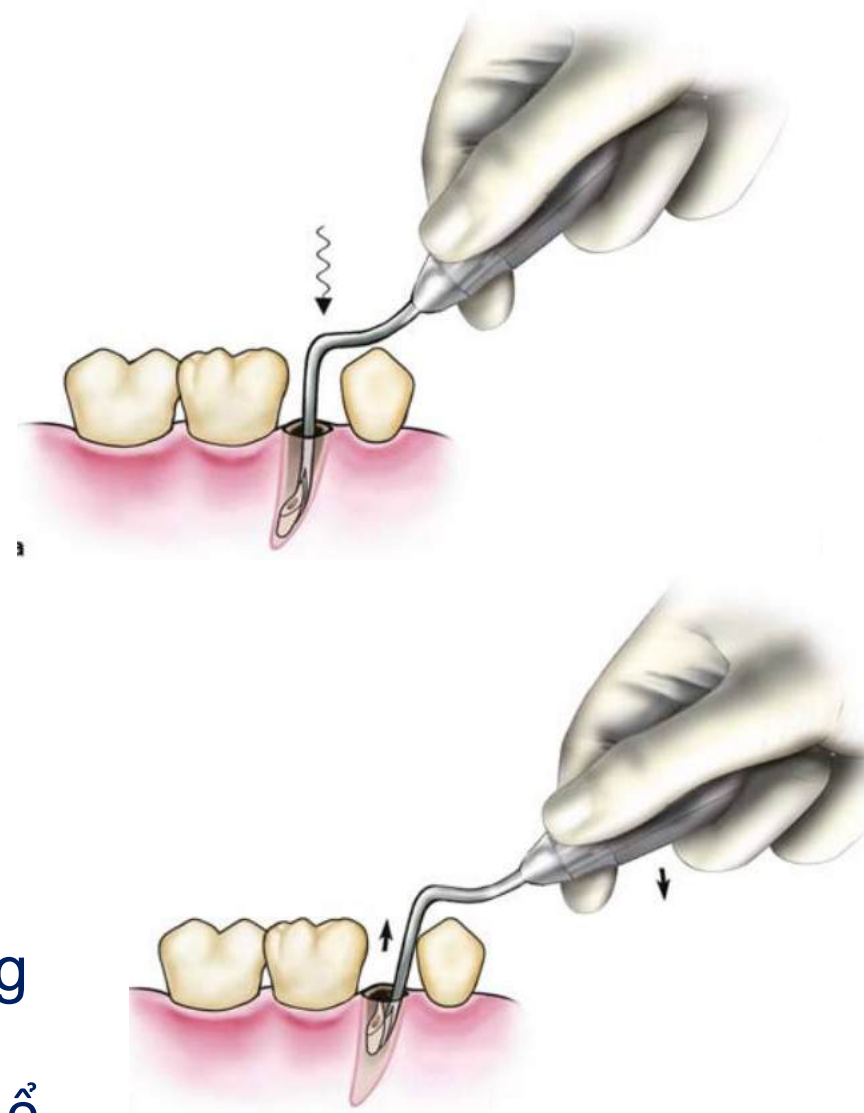
- Để nhổ các chân răng cối lớn hàm dưới khi các chân răng đã tách rời hay còn sót lại một chân răng trong ổ khi ổ răng còn lại đã bị trống .
- Khi nạy , mũi nạy sẽ đưa vào khe giữa hai chân răng hay ổ răng trống , phần nhọn của mũi hướng về phía chân răng cần nhổ , phần thân nạy tựa trên bờ xương ổ mặt ngoài .
- Xoay nhẹ cán nạy theo hướng tròn để nâng chân răng cần nhổ lên khỏi ổ răng khi đã phá vỡ vách xương ở giữa các chân răng .

B. SỬ DỤNG DỤNG CỤ NHỎ RĂNG

2. Sử dụng Nạy:

2.1 Nạy tí hon.

- Dùng để nhổ các chân răng quá nhỏ (1/3 chóp)
- Xác định ranh giới giữa chóp chân răng và xương ổ
- Lách cây nạy vào khe hở này
- Len mũi nạy qua lại để làm rộng khe hở
- Khi khe đã đủ rộng đặt ngược nạy trở lại như bình thường
- Tiếp tục tác động này đến khi chân răng bật ra khỏi xương ổ



THANK YOU



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

Số 126 Nguyễn Thiện Thành, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại: (+84)294.3855246 - Fax: (+84)294.3855217